

Bản án số: 51/2021/HS-ST
Ngày 10/11/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL, TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Ngọc Thanh;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Khắc Vinh và bà Sào Thị Lưu;

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Kim Tuấn – Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Đắc Mil.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc Mil tham gia phiên tòa: Bà Niê Đoàn Trinh - Kiểm sát viên.

Ngày 10/11/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 53/2021/TLST-HS, ngày 22/10/2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2021/QĐXXST-HS ngày 25/10/2021 đối với bị cáo:

Châu Văn S, sinh năm 1992; tên gọi khác: Không; nơi sinh: tỉnh Đ; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở trước khi phạm tội: Thôn 03, xã D, huyện K, tỉnh Đắc Lắc; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: Làm nông; con ông Châu Quang Th, sinh năm 1954 và bà Hà Thị T, sinh năm 1960; tiền án, tiền sự: 02 tiền án về tội “*Trộm cắp tài sản*”; nhân thân: Ngày 24/9/2018, Châu Văn S bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Quyết định số 144/QĐ – TA; ngày 18/6/2019, chấp hành xong về sinh sống tại địa phương. Tại bản án số 73/2020/HSST ngày 31/7/2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam xử phạt Châu Văn S 12 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, theo quy định tại khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Tại bản án số 01/2021/HSST ngày 08/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện K xử phạt Châu Văn S 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, theo quy định tại khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt của 02 bản án buộc Châu Văn S phải chấp hành 01 năm 06 tháng. Ngày 11/7/2021, chấp hành xong hình phạt trở về địa phương sinh sống (bị cáo chưa được xóa án tích). Ngày 31/7/2021, thực hiện hành vi “*Trộm cắp tài sản*” tại

huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông; biện pháp ngăn chặn được áp dụng: Bị bắt trong trường hợp khẩn cấp ngày 04/8/2021, sau đó chuyển tạm giam, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông – Có mặt.

- **Người bị hại:** Chị Lê Thị L, sinh năm 1974 – Vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn 09, xã Đ, huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Hà Thanh Tr, sinh năm 1950 – Vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn 03, xã D, huyện K, tỉnh Đăk Lăk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào ngày 30/7/2021, Châu Văn S mượn xe mô tô biển số 47K3 - 2468 của ông Hà Thanh Tr (sinh năm 1950, trú tại thôn 3, xã D, huyện K, tỉnh Đăk Lăk) để đi công việc, sau đó Châu Văn S điều khiển xe đến huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông để tìm tài sản trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài. Đến khoảng 19 giờ 30 phút ngày 31/7/2021, khi đi đến địa bàn xã Đăk Gắn, huyện Đăk Mil thì xe bị hết xăng. Trong lúc dắt xe đi bộ, Châu Văn S phát hiện thấy chị Lê Thị L (sinh năm 1974, trú tại thôn 9, xã Đ, huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông) dựng xe mô tô biển số 48E1 - 236.98 ở lề đường (xe vẫn cắm chìa khóa ở ổ khóa điện) để vào tiệm tạp hóa mua đồ nên nảy sinh ý định trộm cắp. Châu Văn S dắt xe mô tô biển số 47K3 - 2468 đến gần xe mô tô biển số 48E1 - 236.98 để xe mô tô biển số 47K3 - 2468 lại đây và ngồi lên xe mô tô biển số 48E1 - 236.98 mở khóa điện nổ máy điều khiển đi về hướng Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đăk Lăk để tìm nơi tiêu thụ nhưng thấy có chốt kiểm soát dịch Covid - 19 và có lực lượng Công an, Châu Văn S sợ bị phát hiện nên đi loanh quanh khu vực địa bàn xã Đăk Gắn, huyện Đăk Mil. Đến khoảng 23 giờ 45 phút ngày 03/8/2021, Châu Văn S điều khiển xe mô tô biển số 48E1 - 236.98 vượt qua chốt kiểm soát dịch Covid - 19 tại xã Hòa Phú, Thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đăk Lăk thì bị lực lượng Công an xã Hòa Phú phát hiện kiểm tra lập biên bản và bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Mil xử lý theo thẩm quyền. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Mil, S đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 25/KL-HĐĐGTS ngày 09/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông kết luận: giá trị còn lại của xe mô tô nhãn hiệu Honda biển số 48E1 - 236.98 tại thời điểm bị chiếm đoạt là 8.833.000 đồng.

Bản Cáo trạng số: 53/CTr-VKS, ngày 21/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông đã truy tố bị cáo Châu Văn S về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản Cáo trạng đã truy tố là đúng, không oan và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Mil giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Châu Văn S phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Châu Văn S mức án từ 09 (*Chín*) đến 12 (*Mười hai*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 04/8/2021.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Mil đã thu giữ và trả lại xe mô tô nhãn hiệu Honda biển 48E1 - 236.98 cho chị Lê Thị L là chủ sở hữu hợp pháp.

Đề nghị trả lại xe mô tô nhãn hiệu LIFAN biển số 47K3 - 2468 cho ông Hà Thanh Tr là chủ sở hữu hợp pháp.

- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại, chị Lê Thị L không yêu cầu bị cáo bị bồi thường, nên không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đăk Mil, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Mil, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; người bị hại cũng không khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Châu Văn S đã khai nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như diễn biến sự việc mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Mil đã truy tố, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên

quan và các chứng cứ, tài liệu thu thập có lưu trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai thể hiện: Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 31/7/2021, tại thôn Tân Lợi, xã Đắc Gằn huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của chị Lê Thị Luyện, Châu Văn S đã lén lút trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda biển số 48E1 – 236.98 có giá trị còn lại là 8.833.000 đồng (*Tám triệu tám trăm ba mươi ba nghìn đồng*). Vì vậy, Hội đồng xét xử đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Châu Văn S đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản thuộc sở hữu của người khác. Bị cáo biết việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, làm mất trật tự an ninh tại địa phương, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân nhưng với ý thức coi thường pháp luật, để có tiền tiêu xài cá nhân bị cáo đã lợi dụng sơ hở của người bị hại để lén lút trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda biển số 48E1 – 236.98 có giá trị còn lại là 8.833.000 đồng. Do đó, để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ để giáo dục cải tạo bị cáo cũng như răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội khi chưa được xóa án tích do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình gây ra. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5]. Nhân thân của bị cáo: Ngày 24/9/2018, Châu Văn S bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Quyết định số 144/QĐ – TA; ngày 18/6/2019, chấp hành xong về sinh sống tại địa phương. Tại bản án số 73/2020/HSST ngày 31/7/2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam xử phạt Châu Văn S 12 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, theo quy định tại khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Tại bản án số 01/2021/HSST ngày 08/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện K xử phạt Châu Văn S 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, theo

quy định tại khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt của 02 bản án buộc Châu Văn S phải chấp hành 01 năm 06 tháng. Ngày 11/7/2021, chấp hành xong hình phạt trở về địa phương sinh sống (bị cáo chưa được xóa án tích).

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng. Hội đồng xét xử xét thấy: Qua xác minh bị cáo là người không có tài sản, thu nhập, không có điều kiện để thi hành hình phạt bổ sung nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự. Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Mil đã thu giữ sau đó trả lại xe mô tô nhãn hiệu Honda biển 48E1 - 236.98 cho chị Lê Thị L (chủ sở hữu hợp pháp) là phù hợp nên cần chấp nhận.

Trả lại cho ông Hà Thanh Tr là chủ sở hữu hợp pháp 01 (Một) xe mô tô biển kiểm soát 47K3-2468 nhãn hiệu LIFAN, màu S nâu, số máy 1P50FMG320283740, số khung VLFDCG012LF005238 (theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22/10/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Mil với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đăk Mil).

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không xem xét giải quyết.

[9]. Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Mil tại phiên toà là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[10]. Về án phí: Bị cáo Châu Văn S phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Châu Văn S phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Châu Văn S 12 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 04/8/2021.

2. Về xử lý vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự.

Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Mil đã thu giữ sau đó trả lại xe mô tô nhãn hiệu Honda biển 48E1 - 236.98 cho chị Lê Thị L là chủ sở hữu hợp pháp.

Trả lại cho ông Hà Thanh Tr là chủ sở hữu hợp pháp 01 (Một) xe mô tô biển kiểm soát 47K3-2468 nhãn hiệu LIFAN, màu S nâu, số máy 1P50FMG320283740, số khung VLFDCG012LF005238 (theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày

22/10/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Mil).

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường, nên không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Châu Văn S phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo toàn bộ bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại được quyền kháng cáo toàn bộ bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo nội dung liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Mil;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Công an huyện Đắk Mil;;
- Chi cục THADS huyện Đắk Mil;
- Bị cáo; bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: VT và HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký và đóng dấu)

Trương Ngọc Thanh